| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THUỶ NGUYÊN**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số: 82/2025/HNGĐ-ST<br>Ngày 27-5-2025<br>V/v xác định cha cho con | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUỶ NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Quốc Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Hoàng Đức Cảnh.

Bà Bùi Thuý Mở.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa***: Bà Bùi Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 339/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2024 về việc xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 67/2025/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1992; Đăng ký thường trú: Thôn 4, xã N, huyện P, Thành phố Hà Nội; nơi ở hiện tại: Thôn D, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hoá; vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Trần Quang H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố 5, phường N, thành phố T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Dương Đức L, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn 4, xã N, huyện P, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị N trình bày* (qua đơn khởi kiện và bản tự khai)*:* Chị kết hôn với anh Dương Đức L có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện P, Thành phố Hà Nội ngày 26/3/2010. Cuộc sống hôn nhân không

hạnh phúc, chị đã sống ly thân với anh L từ năm 2019 đến nay. Sau đó, chị quen và nảy sinh tình cảm với anh Trần Quang H. Chị đã có thai với anh H và sinh một bé trai ngày 15/6/2021, có giấy chứng sinh số 0847/2021/BVTN-GCS ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Bệnh viện đa khoa Thuỷ Nguyên. Chị và anh H dự định đặt tên con là Trần Quang Đ. Do chị vẫn còn quan hệ hôn nhân với anh L nên chưa thể khai sinh cha đẻ của con là anh H. Do đó, chị làm đơn kiện đề nghị Toà án xác định anh Trần Quang H là cha đẻ của con trai được chị sinh ra ngày 15/6/2021 tại Bệnh viện đa khoa Thuỷ Nguyên.

*Bị đơn là anh Trần Quang H có ý kiến* (qua bản tự khai)*:* Anh có quan hệ tình cảm với chị Nguyễn Thị N từ năm 2020. Khi đó, anh không biết chị N đang có quan hệ hôn nhân với anh Dương Đức L. Đến cuối năm 2020, chị N mang thai và sinh con ngày 15/6/2021. Anh khẳng định con do chị N sinh vào ngày 15/6/2021 là con đẻ của chị N và anh. Tuy nhiên, do chị N chưa làm thủ tục ly hôn với anh L nên chưa thể khai sinh anh là cha đẻ của con Trần Quang Đ. Nay, chị N yêu cầu xác định anh là cha đẻ của con do chị N sinh ngày 15/6/2021 thì anh đồng ý. Anh cũng đề nghị Toà án xác định anh là cha đẻ của con chị N dự định đặt tên là Trần Quang Đ.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan* là anh Dương Đức L đã được Toà án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Anh L không có quan điểm, ý kiến của mình về việc chị N đề nghị xác định anh Trần Quang H là cha đẻ của con được chị sinh ra ngày 15/6/2021. Anh L không có mặt tại các các buổi làm việc và tại phiên toà.

Kết luận giám định số 782/KL-KTHS ngày 31/3/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận anh Trần Quang H và cháu Trần Quang Đ có quan hệ huyết thống trực hệ cha con.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xác định anh Trần Quang H là cha đẻ của con được chị Nguyễn Thị N sinh ra ngày 15/6/2021 dự định đặt tên là Trần Quang Đ; miễn nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đối với anh Trần Quang H.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án

Chị Nguyễn Thị N khởi kiện xác định anh Trần Quang H là cha đẻ của con chị là vụ án hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh H là bị đơn, cư trú tại thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng nên Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng có thẩm quyền giải quyết vụ án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều

35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 101 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về việc vắng mặt nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Chị Nguyễn Thị N là nguyên đơn, anh Trần Quang H là bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh Dương Đức L là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được triệu tập hợp lệ đến phiên toà lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về yêu cầu khởi kiện

Chị Nguyễn Thị N với anh Trần Quang H có quan hệ tình cảm nam nữ trong khoảng thời gian từ năm 2020. Chị N có thai, sinh con ngày 15/6/2021 tại Bệnh viện đa khoa Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, dự định đặt tên con là Trần Quang Đ.

Chị N khẳng định và đề nghị Tòa án xác định anh H là cha đẻ của cháu Trần Quang Đ.

Anh H xác nhận và đề nghị Tòa án xác định anh H là cha đẻ của cháu Trần Quang Đ.

Kết luận giám định số 782/KL-KTHS ngày 31/3/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận anh Trần Quang H và cháu Trần Quang Đ (theo giấy chứng sinh số 0847/2021/BVTN-GCS, quyển số GCS/21T ngày 15/6/2021 của Bệnh viện đa khoa Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng) có quan hệ huyết thống trực hệ cha con.

Từ những tình tiết, chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định anh Trần Quang H là cha đẻ của cháu Trần Quang Đ.

[4] Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm

Anh Trần Quang H là bị đơn trong vụ án yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận. Nhưng đương sự trong vụ án xin xác định cha, mẹ cho con được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; khoản 1 Điều 11 của Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 88 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Xác định anh Trần Quang H là cha đẻ của con trai được chị Nguyễn Thị N sinh ra ngày 15 tháng 6 năm 2021 (dự định đặt tên là Trần Quang Đ) theo giấy chứng sinh số 0847/2021/BVTN-GCS, quyển số GCS/21T ngày 15/6/2021 của Bệnh viện đa khoa Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Miễn nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đối với anh Trần Quang H.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- TAND, VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thuỷ Nguyên;
- UBND xã Ngọc Tảo, H. Phúc Thọ, TP. Hà Nội;
- UBND xã Cẩm Tân, H. Cẩm Thuỷ, T. Thanh Hoá;
- UBND phường Nam Triệu Giang, TP. Thủy Nguyên, TP. Hải Phòng;
- Lưu: VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Quốc Phương**